

Số:...../BC-KVCP

Quảng Ninh, ngày 09 tháng 9 năm 2026

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH TIÊU THỤ XUẤT NHẬP KHẨU & NỘI ĐỊA TẠI CẢNG CẨM PHẢ

Kính gửi: Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam

Công ty Kho vận và Cảng Cẩm Phả báo cáo tình hình tàu tại vùng Cẩm Phả tính đến 07h ngày 09/9/2026 như sau:

I. Các tàu kết thúc làm hàng:

1 Tàu Nhập khẩu:

2 Tàu Xuất khẩu:

3 Tàu Nội địa

II. Các tàu đang làm hàng:

1 Tàu Nhập khẩu

2 Tàu Xuất tiêu thụ: Tàu Xuất khẩu

3 Tàu Xuất tiêu thụ: Tàu Nội địa

3.1 **Quang vinh 188** KV Con Ong **19 600** Tấn Cắm 5B.14- Điện Duyên hải
Thời gian tàu mở máng: 15h20 Ngày 06/9/2026
Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 11/9/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty CPKDTCP	19 600	Cắm 5B.14	11 960	11 960		7 640	
	Tổng cộng:	19 600		11 960	11 960		7 640	

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng chậm. Tàu chờ than: 23h50 ngày 08/9. Tàu xếp hàng bằng cầu nổi.

Đơn vị bốc xếp: Công ty Kho vận Cẩm phả và Công ty CPTMDV Logistic QN.

Công ty CPKDTCP bố trí đủ phương tiện: SH 07 xong, SH 10 xong, QN 7995 xong, QNL TĐ 06 đang rót, SH 08 xong, QN 7995 (L2) chưa rót.

3.2 **Hải nam 88** KV Cảng chính+ Con Ong **23 000** Tấn Cắm 6A.14- Điện Vĩnh tân 2
Thời gian tàu cập cầu: 12h30 Ngày 06/9/2026
Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 09/9/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty KVCP	10 000	Cắm 6A.14		10 000			Rót trong cầu
		5 000	Cắm 6A.14	5 000	5 000			Rót chuyển tải
2	Công ty CPXNK	8 000	Cắm 6A.14	7 980	7 980		20	
	Tổng cộng:	23 000		12 980	22 980		20	

Nhận xét: Tiến độ rót hàng bình thường. Tàu rời cầu: 23h ngày 07/9 ra ngoài neo chuyển tải tiếp và mở máng làm hàng lúc 08h30 ngày 08/9. Tàu xếp hàng bằng cầu nổi Hòn nét 01 và 02.

Đơn vị bốc xếp: Công ty Kho vận Cẩm phả .

Tàu đang giám định tàu.

3.3 **Trường nguyên ocean** KV Con Ong **23 300** Tấn Cám 5A.10- Điện Vũng áng

Thời gian tàu mở máng: 19h20 Ngày 07/9/2026

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 12/9/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty CPXNK	20 000	Cám 5A.10	8 800	4 000	4 800	11 200	
2	Cty Kho vận Đá bạc	3 300	Cám 5A.10	3 300	3 300			
	Tổng cộng:	23 300		12 100	7 300	4 800	11 200	

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng chậm. Tàu xếp hàng bằng cầu nổi.

Đơn vị bốc xếp: Công ty Kho vận Cẩm phả .

Công ty CPXNK bố trí đủ phương tiện: VNCTMĐ 056-01 đang bốc, CP 20 cm chờ bốc, chờ đo hàng lấy mẫu,

VNCTMĐ 056-05 chờ trả hàng than NK, CÔ 15 , CÔ 16, CÔ 19 dk sáng nay cm.

Công ty KVĐB bố trí đủ phương tiện: QN 7583 xong.

3.4 **Việt thuận 235- 01** KV Cảng chính **23 000** Tấn Cám 5A.10- Điện Vũng áng

Thời gian tàu cập cầu: 01h Ngày 08/9/2026

Thời gian DK tàu rời cầu: Ngày 09/9/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Cty Kho vận Cẩm phả	23 000	Cám 5A.10		12 707		10 293	Rót trong cầu
	Tổng cộng:	23 000			12 707		10 293	

Nhận xét: Tiến độ rót hàng bình thường.

3.5 **Pacific 01** KV Con Ong **27 690** Tấn Cám 6A.1- Điện Vĩnh tân 1

Thời gian tàu mở máng: 10h15 Ngày 08/9/2026

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 13/9/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty TTHG	22 000	Cám 6A.1	3 800	3 800		18 200	
2	Cty Kho vận Cẩm phả	5 690	Cám 6A.1	5 670	1 200	4 470	20	
	Tổng cộng:	27 690		9 470	5 000	4 470	18 220	

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng chậm. Tàu xếp hàng bằng cầu tàu(tàu làm 2/4 cầu, 2 cầu còn lại máy đèn yếu).

Đơn vị bốc xếp: Công ty TNHH VTB Bạch đằng .

Công ty TTHG bố trí đủ phương tiện: QN 1176 xong, TĐ 37-CG, SH 07 sáng nay cm, VNCTMĐ 01 rót hàng

HL 88, SH 10 chờ rót.

Công ty KVCP bố trí phương tiện: QN LTD 12 bốc dỡ.

III. Kế hoạch rót than ngày:

IV. Các tàu đến Cảng:

1 Các tàu Nhập khẩu:

2 Các tàu Xuất khẩu:

V Các tàu dự kiến:

1 Các tàu Nhập khẩu:

2 Các tàu Xuất khẩu:

2.1 **Tàu MV HOANG PHƯƠNG LUCKY (UT- CLM)**

TBGT số : 6104 ngày 28/8/2026

Thời gian DK đến Cảng CPhả:	Ngày 13/9/2026	Tổng số:	5 700 Tấn
- Loại than:	Than cám 3B.1	Số lượng:	3 000 Tấn
	Than cục 4B.3		2 700 Tấn

Tốc độ bốc rót: CQD
Thưởng, Phạt : không

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Cẩm phả	3 000 Tấn cám 3B.1	TTCÔ
Công ty Kho vận Đá bạc	2 700 Tấn cục 4B.3	Nguồn tồn kho Cty KVĐB

2.2 Tàu MV LI HANG 5 (INDALIN- TKV)

Thời gian DK đến Cảng CPhả:	Ngày 21/9/2026	TBGT số :	6310 ngày 08/9/2026
- Loại than:	Than cục 5A.1	Tổng số:	33 000 Tấn
		Số lượng:	33 000 Tấn

Tốc độ bốc rót: 5 000 tấn/ngày không bao gồm CN và ngày lễ trừ khi sử dụng
Thưởng, Phạt : 5 000/10 000 USD/ ngày

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Cẩm phả	100% Tấn	TTCÔ
-------------------------	----------	------

2.3 Tàu MV FU XING LUN (UT- CLM)

Thời gian DK đến Cảng CPhả:	Ngày 20/9/2026	TBGT số :	6309 ngày 08/9/2026
- Loại than:	Than cục 5B.2. (S: 1,1%)	Tổng số:	33 000 Tấn
	Than cục 5B.2. (S: 1,44-1,75%)	Số lượng:	20 000 Tấn
			13 000 Tấn

Tốc độ bốc rót: 4 000 tấn/ngày không bao gồm CN và ngày lễ trừ khi sử dụng
Thưởng, Phạt : 4 000/8 000 USD/ ngày

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Đá bạc	100% Tấn
------------------------	----------

2.3 Tàu MV PACIFIC ESPERANZA (MAR- TKV)

Thời gian DK đến Cảng CPhả:	Ngày 15/9/2026	TBGT số :	6316 ngày 08/9/2026
- Loại than:	Than cục 5A.1	Tổng số:	20 000 Tấn
		Số lượng:	20 000 Tấn

Tốc độ bốc rót: 7 000 tấn/ngày trong cầu, 5 000 tấn/ngày rót chuyển tải
trong đk thời tiết tốt, không bao gồm CN và ngày lễ trừ khi sử dụng
Thưởng, Phạt : 5 000/10 000 USD/ ngày

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Cẩm phả	100% Tấn	TTCÔ
-------------------------	----------	------

2.4 Tàu MV HOSEI OVATION (MAR- TKV)

Thời gian DK đến Cảng CPhả:	Ngày 18/9/2026	TBGT số :	6315 ngày 08/9/2026
- Loại than:	Than cám 3B.1	Tổng số:	20 000 Tấn
		Số lượng:	20 000 Tấn max

Tốc độ bốc rót: 12 000 tấn/ngày trong cầu, 6 000 tấn/ngày rót chuyển tải
trong đk thời tiết tốt, không bao gồm CN và ngày lễ trừ khi sử dụng
Thưởng, Phạt : 2 500/5 000 USD/ ngày

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Cẩm phả	10 000 Tấn	TTCÔ
Công ty TTHG	10 000 Tấn	Hà tu, TTHG

3 Các phương tiện nội địa hồ lớn:

3.1 Các phương tiện kết thúc làm hàng:

1 NB 8519	2 958 Tấn	Cám 4A.1- Đạm Ninh bình
-----------	-----------	-------------------------

3.2 Các phương tiện đang làm hàng:

1	NB 8218	244 Tấn	Cám 4A.1- Đạm Ninh bình
2	Việt thuận 075-01	412 Tấn	Cám 5A.1- Nhôm LĐ
		486 Tấn	Cục 4A.2- Nhôm Đắc Nông

3.3 Các phương tiện nội địa hệ lớn chờ rút hàng:

* Các phương tiện nội địa hệ lớn đến Cảng CP:

1	2 TĐ 115	2 390 Tấn	Cám 4A.1- Đạm Hà bắc
2	Việt thuận 30-05	29 400 Tấn	Cám 6A.14- Điện Vĩnh tân 2

* Các phương tiện nội địa hệ lớn DK đến Cảng CP:

1	Vinacomin 30-01	26 700 Tấn	Cám 6A.14- Điện Duyên hải
---	-----------------	------------	---------------------------

Nơi nhận:

- Đ/c Tổng Giám Đốc- TKV;
- Đ/c Giám Đốc TTDH tại Quảng Ninh;
- Ban Kinh doanh than;
- Ban Sản xuất than;
- Phòng xuất than - C.ty V-Coalimex.

GIÁM ĐỐC CÔNG TY

